

Bản án số: 109/2020/HS-ST

Ngày: 17-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thiện

Ông Trịnh Ngọc Hồng

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Yên - Thư ký
Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 112/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

HỒ HOÀNG Đ, sinh năm 1985, tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 4, xã LM, huyện GT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Bé T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; Có vợ : Lê Thị Phương T, sinh năm 1984 (đã ly hôn); Có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: bà Lý Thị B (chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1954 (có mặt);

Bà Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1993;

Cùng trú tại: Số 200B, Khu phố H, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

(Bà Y ủy quyền cho ông N tham gia tố tụng);

* *Người làm chứng:*

Ông Hà Khắc V, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: ấp B, xã BH, huyện GT, tỉnh Bến Tre (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 13/5/2020, Hồ Hoàng Đ (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-035.58 lưu thông trên đường Đồng Văn Cống, hướng từ vòng xoay Tân Thành về phường 7, thành phố BT. Khi vào vòng xoay phường 6, thuộc khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố BT, do bị cáo Đ chỉ tập trung quan sát bên phải để tránh các xe lưu thông từ hướng đường Võ Nguyên Giáp đi đến nên phần bên trái cản trước xe ô tô biển số 71C-035.58 do bị cáo Đ điều khiển đụng vào yên sau xe đạp điện do bà Lý Thị B điều khiển đang lưu thông phía trước bên trái cùng chiều với xe ô tô của bị cáo Đ, làm xe đạp điện và bà B té ngã xuống đường, bà B bị chấn thương nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Phương tiện và tài liệu thu giữ: 01 xe ô tô tải biển số 71C-035.58, nhãn hiệu: VIETTRUNG, số loại: DVM8.0TB, số máy: EQB140-20*87021061*, số khung: RR8TT81D49A00012; 01 giấy phép lái xe hạng C, số 830068005033, mang tên Hồ Hoàng Đ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 014885, mang tên Hồ Hoàng Đ; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 xe đạp điện hiệu ASAMA;

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 15 giờ 50 phút ngày 13/5/2020 ghi nhận: Hiện trường bị xáo trộn một phần do công tác cấp cứu nạn nhân và các phương tiện giao thông lưu thông qua lại hiện trường. Chọn hướng từ đường Võ Nguyên Giáp về đường Đồng Văn Cống làm hướng chuẩn. Chọn trụ đèn ở tâm vòng xoay làm điểm mốc cố định 1, trụ đèn số 32 nằm trên dãy phân cách đường Võ Nguyên Giáp làm điểm mốc cố định 2, trụ đèn số 01 nằm trên dãy phân cách đường Đồng Văn Cống làm điểm mốc cố định 3.

- Xe ô tô tải 71C2-035.58 sau khi xảy ra tai nạn giao thông nằm ở khu vực vòng xoay, đầu xe quay về phía bên trái hướng chuẩn, tâm trục bánh xe trước bên trái cách điểm mốc cố định 1 là 22,7m; cách điểm mốc cố định 3 là 20,2m; tâm trục bánh xe sau phía ngoài bên trái cách điểm mốc cố định 1 là 20,2m, cách điểm mốc cố định 2 là 20,9m; tâm trục bánh xe trước bên phải cách điểm mốc cố định 1 là 24,6m; cách điểm mốc cố định 2 là 16,5m; tâm trục bánh xe sau phía ngoài bên phải cách điểm mốc cố định 1 là 22,7m; cách điểm mốc cố định 2 là 19m.

- Xe đạp điện nằm ở khu vực vòng xoay, ngã về bên phải, đầu xe quay về phía ngược chiều hướng chuẩn, tâm trục bánh xe trước cách điểm mốc cố định 1 là 21,8m; cách điểm mốc cố định 2 là 19,9m; tâm trục bánh xe sau cách điểm mốc cố định 1 là 22,95m; cách điểm mốc cố định 2 là 17,8m; cách điểm mốc cố định 3 là 19,6m; cách tâm trục bánh xe trước bên trái xe ô tô tải 71C-035.58 là 0,5m.

- Tại hiện trường để lại 01 vết vày và 01 vết chà: Vết cày có kích thước 1,15mx0,45m, điểm đầu vết cày cách điểm mốc cố định 1 là 22,4m; cách điểm mốc cố định 2 là 18,9m; điểm cuối vết cày cách điểm mốc cố định 1 là 22,7m; Vết chà có kích thước 1,2mx0,3m; điểm đầu vết chà cách điểm mốc cố định 1 là 23,5m; cách điểm mốc cố định 2 là 18,7m; cách điểm mốc cố định 3 là 19,9m; điểm cuối vết chà trùng với tâm trục bánh xe sau của xe đạp điện.

Theo các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lập ngày 18/5/2020 ghi nhận:

* Đối với xe ô tô tải biển số 71C-035.58: Ốp mũ bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bên trái có vết ma sát trầy xước kích thước (10x0,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 83cm, điểm cao nhất cách đất 86cm. Mặt ngoài phía trước bên trái của cản trước có vết ma sát mài mòn dài 4cm, điểm thấp nhất cách đất 68cm, điểm cao nhất cách đất 69cm, điểm gần nhất cách mép ngoài của cản trước bên trái là 17cm. Mặt ngoài bánh trước bên trái có nhiều vết trầy xước bong tróc tạo thành vùng kích thước (44x13)cm, điểm ma sát gần nhất cách chữ R trong dòng chữ “RA401” là 25cm, điểm ma sát xa nhất cách chữ R trong dòng chữ “RA401” là 57cm. Mặt lặn lớp bánh xe trước bên trái có vết ma sát trầy xước dính chất bám màu trắng (55x18)cm, điểm ma sát gần nhất cách chữ R trong dòng chữ “RA401” là 15cm.

* Đối với xe đạp điện hiệu ASAMA, màu đen xám: Đầu tay cầm lái bên phải có vết ma sát mài mòn tạo thành vùng kích thước (14x2)cm. Ốp mũ bảo vệ đầu xe bên phải nơi tiếp giáp tay thắng bẻ bung sút mất một phần. Tay thắng bên phải cong lệch chiều hướng từ trên xuống dưới. Phần rổ xe phía trước cong thụng biến dạng. Cổ xe bị cong lệch chiều hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái. Ốp mũ bảo vệ thân xe bên phải bị bể, sút mất một phần. Cản đạp bên phải cong lệch từ ngoài vào trong từ phải qua trái ép sát vào ốp mũ bảo vệ xích xe. Đầu ốc cố định trục xe phía sau bên phải có vết ma sát mài mòn dính nhiều chất bám màu đen, kích thước (2x2)cm. Yên người điều khiển bị bung lệch khỏi vị trí ban đầu. Ốp mũ bảo vệ sườn xe bên phải, bình điện, yên sau cùng chắn bùn sau, chân chống đứng bị móp, biến dạng. Phần yên sau bị thụng biến dạng ép sát vào cùng chắn bùn sau và bánh xe sau. Mặt ngoài yên sau xe có vết thủng rách kích thước (3x6)cm.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 90/TT ngày 20/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre đối với Lý Thị Bé kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sây sát, mài trợt da, bầm tụ máu vùng cổ trước và ngực phải. Sây sát, hằn da vùng lưng phải và lưng trái. Giập, xuất huyết, tụ máu nặng tổ chức dưới da cơ vùng ngực, bụng. Xuất huyết tụ máu mặt sau xương ức. Gãy cung trước xương sườn từ số II đến số VI bên phải. Máu loãng khoảng 500ml trong khoang ngực phải và khoảng 200ml trong khoang ngực trái. Phổi phải và trái bị dập rách nhăm nhở nhiều nơi. Giập, rách, xuất huyết, tụ máu nặng màng ngoài tim. Máu loãng trong khoang màng tim lượng ít.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân chết do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp, hậu quả của chấn thương vùng ngực.

Theo Kết luận giám định số 4374/C09B ngày 10/9/2020 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Dấu vết trợt xước mất sơn màu đen và lớp rỉ sét mặt ngoài bên trái cản trước xe ô tô biển số 71C-035.58 có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trợt xước, thủng rách, bám chất màu đen và màu nâu mặt ngoài bên trái yên sau xe đạp điện có chiều từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Khi va chạm, xe ô tô biển số 71C-035.58 lưu thông trong khu vực vòng xuyên phường 6 theo hướng từ vòng xuyên Tân thành đi đường Đồng Văn Cống và xe đạp điện lưu thông phía trước bên trái cùng chiều với xe ô tô. Không đủ cơ sở xác định xe đạp điện có đang chuyển hướng hay không.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKSTPBT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Hồ Hoàng Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo khi điều khiển xe ô tô biển số 71C-035.58 đã thiếu chú ý quan sát, khi vào khu vực vòng xoay không nhường đường cho xe đi bên trái nên va chạm vào với bà Lý Thị B đang đi xe đạp điện cùng chiều phía trước, hậu quả làm bà Bết tử vong. Lỗi trong vụ án này thuộc về bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo đã bồi thường toàn bộ cho đại diện gia đình bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự và bị cáo là lao động chính trong gia đình nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ ruột và bà ngoại ruột, trực tiếp nuôi dưỡng 03 người bị bệnh tâm thần mất khả năng lao động (là cô và chú ruột của bị cáo); bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo không vi phạm pháp luật gì khác; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hồ Hoàng Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm; Xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã trao trả cho trả bị cáo 01 xe ô tô tải biển số 71C-035.58; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 014885; 01 giấy chứng nhận kiểm định và giao trả cho gia đình bị hại B chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA. Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 83001300402568005033 mang tên Hồ Hoàng Đ;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Nguyễn Hữu N là chồng của bị hại Lý Thị B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Hiện đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

Bị cáo Hồ Hoàng Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người làm chứng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, họ đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ cũng không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Hoàng Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 13/5/2020, bị cáo Hồ Hoàng Đ (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-035.58 lưu thông trên đường Đồng Văn Cống, hướng từ vòng xoay Tân Thành về phường 7, thành phố BT. Khi vào vòng xoay Phường 6, thuộc khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố BT, do thiếu chú ý quan sát và không tuân thủ đúng quy định về nhường đường khi đi theo vòng xuyên nên xe ô tô tải do bị cáo Đ điều khiển đụng vào xe đạp điện do bà Lý Thị B đang điều khiển lưu thông phía trước bên trái cùng chiều dẫn đến tai nạn làm bà B tử vong.

[4] Bị cáo Hồ Hoàng Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được rằng khi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông phải tuân thủ Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo thiếu chú ý quan sát phía trước và không tuân thủ đúng quy định về nhường đường khi đi theo vòng xuyên để đụng vào xe đạp điện do bà Lý Thị B điều khiển đang lưu thông phía trước bên trái cùng chiều, hậu quả làm bà B tử vong. Bị cáo đã vi phạm theo quy định khoản 23, Điều 8 và khoản 2, Điều 24 Luật Giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến an toàn công cộng và tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, Bản cáo trạng số 123 ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Hồ Hoàng Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo không mong muốn xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, song bị cáo đã điều khiển xe một cách cẩu thả, thiếu chú ý quan sát phía trước và không tuân thủ đúng quy định về nhường đường khi đi theo vòng xuyên gây tang thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn công cộng nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường toàn bộ phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại nên giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, xét thấy gia đình bị cáo có khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ ruột và bà ngoại ruột, trực tiếp nuôi dưỡng 03 người bị bệnh tâm thần là cô và chú ruột của bị cáo đã mất khả năng lao động; bị cáo đã ly hôn và có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng; người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều luật cấm, chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính hay bị xử lý kỷ luật; Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên theo Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo luật định cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo cũng như thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về phần xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã trao trả cho trả bị cáo 01 xe ô tô tải biển số 71C-035.58; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 014885; 01 giấy chứng nhận kiểm định và giao trả cho gia đình bị hại Bé chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA. Đối với vật chứng 01 giấy phép lái xe hạng 01 giấy phép lái xe hạng C số 83001300402568005033 mang tên Hồ Hoàng Đ, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại, ông Nguyễn Hữu N đã nhận toàn bộ số tiền bồi thường là 150.000.000 đồng, hiện đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Hoàng Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Hoàng Đ 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/12/2020;

Giao bị cáo Hồ Hoàng Đ cho Ủy ban Nhân dân xã LM, huyện GT, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) giấy phép lái xe hạng 01 giấy phép lái xe hạng C số 83001300402568005033 mang tên Hồ Hoàng Đ;

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/12/2020, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT đang quản lý)

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Hoàng Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố BT (1b);
- Cơ quan điều tra CATP BT (1b);
- Cơ quan THAHS CATP BT (1b);
- Chi cục THA dân sự Tp.BT (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã LM, h.GT(1b);
- Những NTGTT(3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang